

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HUƠNG SƠN
TỈNH HÀ TĨNH

Số: 19/2024/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hương Sơn, ngày 01 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 07/2024/TLST-HNGĐ, ngày 31 tháng 01 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Lê Văn N; sinh năm: 1986. Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện T, tỉnh Hải Dương.

- Bị đơn: Chị Lê Thị T; sinh năm: 1992. Địa chỉ: Thôn 4, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 147; Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, khoản 1 Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2024;

- Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; , điểm a khoản 5, điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn N và chị Lê Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ con chung:* Anh Lê Văn N và chị Lê Thị T thống nhất anh N và chị T có 01 người con chung cháu Lê Văn Bảo L, sinh ngày 01/4/2016. Chị Lê Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Văn Bảo L đến 18 tuổi, anh Lê Văn N không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh Lê Văn N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về quan hệ tài sản chung, nợ chung:* Anh Lê Văn N và chị Lê Thị T không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Lê Văn N tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh đã nộp theo biên lai thu tiền số **0006524**, ngày 31 tháng 01 năm 2024. Trả lại cho anh Lê Văn N số tiền 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THA dân sự huyện H;
- UBND xã N, huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Dung